



18
Trường TH Chu Văn An

ĐỀ THI OLYMPIC TIẾNG VIỆT-TOÁN TUỔI THƠ
PHẦN CHUNG KẾT, KHỐI IV

Lớp:

Họ và tên:

Năm học 2025 – 2026

Số danh	báo	Giám thị 1 (Ký, ghi rõ họ và tên)	Giám thị 2 (Ký, ghi rõ họ và tên)	Số phách

Điểm	Giám khảo 1 (Ký, ghi rõ họ và tên)	Giám khảo 2 (Ký, ghi rõ họ và tên)	Số phách

A. TRẮC NGHIỆM

I. TOÁN

Khoanh vào kết quả đúng trong các câu sau:

Câu	Nội dung	Đáp án	Điểm
Câu 1.	Số lớn nhất có 4 chữ số khác nhau và chia hết cho 2 là: A.9876 B.9874 C.9864 D. 9768		
Câu 2.	Tung đồng xu 10 lần, có 5 lần ra mặt ngửa. Tần suất là: A. $\frac{1}{5}$ B. $\frac{1}{2}$ C. $\frac{1}{10}$ D. $\frac{2}{5}$		

Câu 3.	Tổng hai số là 100. Nếu giảm số lớn 10 đơn vị thì hai số bằng nhau. Số lớn là: A.50 B.60 C.65 D. 55	D. 55	
Câu 4.	Một số chia cho 18 được 20 dư 6. Số đó là: A.360 B.366 C.350 D. 370	B.366	
Câu 5.	Tổng hai số là 60, số lớn gấp đôi số bé. Số lớn là: A.40 B.30 C.20 D. 45	A.40	

II. TIẾNG VIỆT

Khoanh vào kết quả đúng trong các câu sau:

Thứ tự câu	Nội dung câu hỏi	Đáp án	Điểm
Câu 1	Dấu ngoặc đơn dùng để làm gì? A. Đánh dấu câu hỏi B. Bỏ sung, giải thích thêm C. Kết thúc câu D. Liệt kê		
Câu 2	Nhóm từ nào gồm toàn danh từ? A. Bàn, ghế, sách B. Chạy, nhảy, học C. Đẹp, cao, thấp D. Nhanh, chậm, vui		
Câu 3	Câu nào viết đúng dấu câu?		

	A. Mẹ nói - Con hãy học bài. B. Mẹ nói: - Con hãy học bài. C. Mẹ nói: Con hãy học bài. D. Mẹ nói - : Con hãy học bài.		
Câu 4	Em đang ăn cơm rất nhanh nhẹn. A. Không sai B. Sai từ “ăn” C. Sai từ “nhanh nhẹn” D. Sai từ “em”		
Câu 5	Khi viết một đoạn văn trích dẫn nguyên văn lời nói của một tác giả trong dấu ngoặc kép, chúng ta cần đặt dấu gì trước dấu ngoặc kép đó? A. Dấu phẩy B. Dấu hai chấm C. Dấu gạch ngang D. Dấu chấm phẩy		



B. TỰ LUẬN

I. TOÁN

Câu 6 (5 điểm) If a square has a perimeter equal to its area, then a square has one side equal to:.....

Câu 7 (5 điểm). Trong hộp có 4 bút xanh và 5 bút đỏ. Không nhìn vào hộp, phải lấy ra ít nhất bao nhiêu chiếc bút để chắc chắn có ít nhất 1 chiếc bút đỏ?

Câu 8 (5 điểm). Tổng hai số là 150. Hiệu của chúng bằng $\frac{1}{5}$ tổng. Tìm hai số đó.

Câu 9 (10 điểm). Một người đi bộ được $\frac{3}{5}$ quãng đường trong buổi sáng và $\frac{1}{4}$ quãng đường trong buổi chiều. Hỏi người đó còn phải đi bao nhiêu phần quãng đường?

Câu 10 (15 điểm). Trung bình cộng số vở của Lan và Huệ là 24 quyển. Nếu Lan cho Huệ 4 quyển vở thì số vở của hai bạn bằng nhau. Hỏi lúc đầu mỗi bạn có bao nhiêu quyển vở?

II. TIẾNG VIỆT

Câu 1. Xác định từ loại của từ “cười” trong hai câu sau:

- a) Em bé đang cười rất vui.
- b) Nụ cười của mẹ rất đẹp.

.....
.....

Câu 2. Em hãy viết một đoạn văn ngắn từ 3 đến 5 câu miêu tả cảnh vật nơi em sống vào buổi sáng. Trong đoạn văn có sử dụng ít nhất 3 tính từ

.....
.....
.....
.....
.....

Câu 3. Đọc đoạn thơ sau:

“Thời gian chạy qua tóc mẹ
Một màu trắng đến nôn nao
Lưng mẹ cứ còng dần xuống
Cho con ngày một thêm cao.”

1/ Trong đoạn thơ trên, phép nhân hóa được thể hiện qua hình ảnh nào? Em hãy chỉ ra từ ngữ thể hiện phép nhân hóa và giải thích.

.....
.....
.....
.....

2/ Vì sao tác giả lại nói “thời gian chạy qua tóc mẹ”? Cách nói này có tác dụng gì trong việc diễn tả hình ảnh thơ?

.....
.....
.....
.....

